CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 52/2025/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan tại ngũ hy sinh, từ trần; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1999; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 02 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 27 tháng 11 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 28 tháng 12 năm 2024;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014; Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan tại ngũ hy sinh, từ trần; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan tại ngũ hy sinh, từ trần; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng

1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất điểm a khoản 2 như sau:

"- Sĩ quan thuộc diện dôi dư do thay đổi tổ chức hoặc thay đổi biểu tổ chức, biên chế theo quyết định của cấp có thẩm quyền;".

b) Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 như sau:

"3. Sĩ quan khi có quyết định nghỉ hưu, nếu đã được thăng cấp bậc quân hàm, nâng lương được 2/3 thời hạn trở lên và được đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên thì được thăng cấp bậc quân hàm, nâng lương (trừ trường hợp thăng quân hàm cấp tướng).".

2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi điểm c khoản 1 như sau:

"c) Được ưu tiên cộng thêm điểm vào kết quả thi tuyển công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức tại thời điểm thi tuyển;".

b) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

"d) Sĩ quan được xếp và hưởng lương theo vị trí việc làm mới, công việc mới, chức vụ mới kể từ ngày quyết định chuyển ngành có hiệu lực. Trường hợp tiền lương theo nhóm, ngạch, bậc được xếp thấp hơn tiền lương theo cấp bậc quân hàm của sĩ quan được hưởng tại thời điểm chuyển ngành thì được bảo lưu mức lương, phụ cấp thâm niên và đóng - hưởng chế độ bảo hiểm xã hội tại thời điểm chuyển ngành trong thời gian là 18 tháng, kể từ ngày quyết định chuyển ngành có hiệu lực và do cơ quan, đơn vị mới chi trả. Việc tiếp tục cho hưởng lương bảo lưu ngoài thời gian 18 tháng do Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức xem xét, quyết định phù hợp với tương quan tiền lương nội bộ. Trong thời gian hưởng bảo lưu, mức tiền lương chênh lệch bảo lưu giảm tương ứng khi cán bộ, công chức, viên chức được nâng lương hoặc được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung trong ngạch hoặc được nâng ngạch; trường hợp được nâng lương mà mức lương mới cao hơn mức lương tại thời điểm chuyển ngành thì được hưởng mức lương mới. Sau thời gian bảo lưu lương, tiếp tục được hưởng mức phụ cấp thâm niên tại thời điểm chuyển ngành hoặc được cộng nối để tính hưởng phụ cấp thâm niên ở các ngành được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên;".

c) Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 như sau:

"đ) Sĩ quan đã chuyển ngành, đủ điều kiện hưởng lương hưu, nếu mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ để tính lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội tại thời điểm nghỉ hưu thấp hơn mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội tại thời điểm chuyển ngành thì được lấy mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội tại thời điểm chuyển ngành, được chuyển đổi theo chế độ tiền lương quy định tại thời điểm nghỉ hưu để làm căn cứ tính lương hưu;".

d) Bổ sung điểm e, điểm g vào sau điểm đ khoản 1 như sau:

"e) Sĩ quan đã chuyển ngành, nếu không đủ điều kiện hưởng lương hưu mà thôi việc thì ngoài hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định, được giải quyết chế độ trợ cấp thôi việc do cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức tại thời điểm thôi việc chi trả; trong đó: cứ mỗi năm công tác trong Quân đội được trợ cấp bằng 01 tháng tiền lương của tháng liền kề trước khi chuyển ngành, được chuyển đổi theo chế độ tiền lương quy định tại thời điểm thôi việc để làm căn cứ tính trợ cấp thôi việc; thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trợ cấp thôi việc thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động và pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức tại thời điểm thôi việc;

g) Đối với các trường hợp chuyển ngành sang làm việc tại các cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước, có thời gian công tác trong Quân đội được cấp có thẩm quyền xác định là chuẩn úy, khi nghỉ hưu thì hệ số lương làm cơ sở tính tiền lương bình quân làm căn cứ tính hưởng lương hưu đối với thời gian chuẩn úy được chuyển xếp là 3,90.".

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

"2. Sĩ quan chuyển ngành sang làm việc tại các cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước sau đó chuyển ngành sang cơ quan, đơn vị không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, khi nghỉ hưu, được cộng thêm khoản phụ cấp thâm niên nghề theo thời gian công tác trong Quân đội và cấp bậc quân hàm tại thời điểm liền kề trước khi sĩ quan chuyển ngành, được chuyển đổi theo chế độ tiền lương quy định tại thời điểm nghỉ hưu khi tính mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội cho thời gian công tác theo chế độ tiền lương do nhà nước quy định để làm căn cứ tính lương hưu đối với sĩ quan.".

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

"3. Sĩ quan đã chuyển ngành nhưng do yêu cầu nhiệm vụ, được cấp có thẩm quyền quyết định trở lại phục vụ trong Quân đội, được sắp xếp công việc mới phù hợp với nhu cầu, năng lực của sĩ quan; thời gian chuyển ngành công tác tại cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước được tính vào thời gian công tác liên tục để xét nâng lương, thăng quân hàm và tính thâm niên công tác.".

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

"**Điều 4. Chế độ, chính sách đối với sĩ quan chuyển ngành sang làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không hưởng lương từ ngân sách nhà nước**

1. Được bảo lưu thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội hiện hành.

2. Được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được trợ cấp bằng 01 tháng tiền lương của tháng liền kề trước khi chuyển ngành, do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng quản lý sĩ quan trước khi chuyển ngành chi trả.

3. Sĩ quan đã chuyển ngành, đủ điều kiện hưởng lương hưu, được thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội hiện hành nhưng không được áp dụng cách tính mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ để tính lương hưu theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định này.".

4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi điểm a khoản 1 như sau:

"a) Được hưởng trợ cấp tạo việc làm bằng 06 tháng tiền lương cơ sở theo quy định của Chính phủ; được ưu tiên học nghề hoặc giới thiệu việc làm tại các tổ chức giới thiệu việc làm của các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương và các tổ chức kinh tế - xã hội khác;".

b) Sửa đổi khoản 2, khoản 3 như sau:

"2. Sĩ quan đã phục viên về địa phương trong thời gian không quá một năm, kể từ ngày quyết định phục viên có hiệu lực, nếu được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước thì được thực hiện chế độ

chuyển ngành theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung một số khoản tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này, đồng thời phải hoàn trả khoản trợ cấp phục viên một lần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 21/2009/NĐ-CP và trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần đã nhận theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi sĩ quan công tác trước khi phục viên chỉ đạo thu hồi quyết định phục viên và các khoản trợ cấp nêu trên; ra quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định chuyển ngành; nộp các khoản trợ cấp đã thu vào ngân sách nhà nước và tài khoản chuyên thu của Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng; hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng xác nhận, thực hiện bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội trước đó theo quy định.

3. Sĩ quan đã phục viên về địa phương trong thời gian không quá một năm, kể từ ngày quyết định phục viên có hiệu lực, nếu được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà có nguyện vọng được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội thì phải hoàn trả khoản trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần đã nhận theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi sĩ quan công tác trước khi phục viên chỉ đạo thu hồi khoản trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần nộp vào tài khoản chuyên thu của Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng; hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng xác nhận, thực hiện bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội trước đó theo quy định. Khi đủ điều kiện hưởng lương hưu, không được áp dụng cách tính mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ để tính lương hưu theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định này.”.

c) Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 như sau:

“4. Trường hợp cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi sĩ quan công tác trước khi phục viên đã sáp nhập hoặc giải thể thì do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sau sáp nhập hoặc cơ quan, đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp giải thể giải quyết. Thời gian sĩ quan phục viên về địa phương không được tính là thời gian công tác tham gia bảo hiểm xã hội.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 như sau:

"2. Sĩ quan tại ngũ nếu có thời gian trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc công tác ở địa bàn khó khăn, ngành nghề có tính chất đặc thù, thì khi chuyển sang công chức quốc phòng được hưởng chế độ trợ cấp một lần quy định tại Điều 9 Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 Nghị định này. Trường hợp, do yêu cầu của Quân đội, công chức quốc phòng lại chuyển sang sĩ quan thì khi thôi phục vụ tại ngũ, thời gian đã được tính trợ cấp một lần cho thời gian tăng thêm do quy đổi nêu trên không được tính lại. Sĩ quan tại ngũ chuyển sang công chức quốc phòng khi đủ điều kiện hưởng lương hưu, nếu mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ để tính lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội tại thời điểm nghỉ hưu thấp hơn mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội tại thời điểm chuyển sang công chức quốc phòng thì được thực hiện cách tính lương hưu như đối với sĩ quan chuyển ngành sang làm việc tại các cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định này.".

6. Sửa đổi, bổ sung tên điều; đoạn mở đầu và một số điểm của khoản 1 Điều 9 như sau:

a) Sửa đổi tên điều và đoạn mở đầu khoản 1 như sau:

"**Điều 9. Chế độ trợ cấp một lần đối với sĩ quan có thời gian trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc công tác ở địa bàn khó khăn, ngành nghề có tính chất đặc thù khi thôi phục vụ tại ngũ hoặc khi hy sinh, từ trần**

1. Sĩ quan có thời gian trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc công tác ở địa bàn, ngành nghề có tính chất đặc thù thì được quy đổi thời gian để tính hưởng chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ tại ngũ hoặc khi hy sinh, từ trần. Cụ thể như sau:".

b) Sửa đổi điểm b, điểm c khoản 1 như sau:

"b) Sĩ quan có thời gian công tác ở địa bàn có phụ cấp đặc biệt với mức 100% hoặc ngành nghề có tính chất đặc thù được xếp lao động đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thì thời gian đó được quy đổi 1 năm bằng 1 năm 4 tháng;

c) Sĩ quan có thời gian công tác ở địa bàn có phụ cấp khu vực từ hệ số 0,7 trở lên hoặc ngành nghề có tính chất đặc thù được xếp lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thì thời gian đó được quy đổi 1 năm bằng 1 năm 2 tháng.".

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

"**Điều 14. Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định số 21/2009/NĐ-CP và Nghị định này; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan bảo đảm chế độ, chính sách đối với sĩ quan được thực hiện thống nhất, đồng bộ.

2. Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Quốc phòng về việc chỉ đạo, kiểm tra, giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện chế độ, chính sách chuyển xếp lương, miễn thi tuyển, thi tuyển công chức, viên chức và các chính sách khác đối với sĩ quan theo quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP và Nghị định này.

3. Trên cơ sở đề xuất của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện các chế độ quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP và Nghị định này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; phối hợp giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định số 21/2009/NĐ-CP và Nghị định này.".

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Các chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này được thực hiện từ ngày 01 tháng 12 năm 2024.

3. Chế độ phụ cấp thâm niên sau thời gian bảo lưu lương (18 tháng) đối với sĩ quan chuyển ngành sang làm việc tại các cơ quan, tổ chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định này được thực hiện đến khi Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

4. Các văn bản dẫn chiếu trong Nghị định này khi được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì nội dung dẫn chiếu trong Nghị định này cũng được điều chỉnh và thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế.

5. Thông tư liên tịch số 36/2009/TTLT-BQP-BNV-BLĐTBXH-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2009 của liên Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 21/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan tại ngũ hy sinh, từ trần; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2024./.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Thành Long